

THỜI KHÓA BIỂU LỚP LIÊN THÔNG 09 (LỚP HP LT04, 43R, 44K)

Học kỳ 2, năm học 2009-2010

Thứ	Mã MH	Phòng	Lớp HP	Tổ TL	Sĩ số	Thời gian	Tuần học	Tiết học	Tên môn học	Tên CB	
2	FIM303	A10-502	43R	1	82	22/03/10-18/04/10	3 6	-----12----	Hoá học môi trường	Nguyễn Thị Thu	Thủy
3	BAS205	TN-402	LT04		150	22/02/10-28/02/10	9	123-----	Toán 3	Trần Thị	Huê
3	BAS205	A9-205	LT04		150	22/03/10-28/03/10	3	123-----	Toán 3	Trần Thị	Huê
3	BAS205	A9-205	LT04		150	03/05/10-09/05/10	9	123-----	Toán 3	Trần Thị	Huê
3	BAS205	A9-205	LT04		150	29/03/10-04/04/10	4	123-----	Toán 3	Trần Thị	Huê
3	BAS205	A9-205	LT04		150	19/04/10-25/04/10	7	123-----	Toán 3	Trần Thị	Huê
3	BAS205	A9-205	LT04		150	05/04/10-11/04/10	5	123-----	Toán 3	Trần Thị	Huê
3	BAS205	A9-304	LT04	2	80	15/03/10-16/05/10	2 6 0	123-----	Toán 3	Phạm Thị Minh	Hạnh
5	BAS205	A10-301	LT04		150	19/04/10-25/04/10	7	123-----	Toán 3	Trần Thị	Huê
5	TEE303	A9-305	44K		180	28/12/09-31/01/10	12345	12-----	Kỹ thuật điện tử tương tự	Phạm Duy	Khánh
5	TEE303	A9-103	44K	1	60	01/02/10-07/02/10	6	12-----	Kỹ thuật điện tử tương tự	Phạm Duy	Khánh
5	TEE301	A10-502	43R		82	04/01/10-04/04/10	23 56 9 1234	-----789-----	Kỹ thuật đo lường 1	Bùi Mạnh	Cường
5	TEE301	A10-502	43R	1	82	18/01/10-25/04/10	4 0 67	-----789-----	Kỹ thuật đo lường 1	Nguyễn Trọng	Toàn
6	BAS205	A9-205	LT04		150	25/01/10-31/01/10	5	123-----	Toán 3	Trần Thị	Huê
6	BAS205	TN-503	LT04		150	22/02/10-28/02/10	9	123-----	Toán 3	Trần Thị	Huê
6	BAS205	A9-205	LT04		150	01/03/10-07/03/10	0	123-----	Toán 3	Trần Thị	Huê
6	BAS205	A9-105	LT04		150	22/03/10-28/03/10	3	123-----	Toán 3	Trần Thị	Huê
6	BAS205	A9-105	LT04		150	03/05/10-09/05/10	9	123-----	Toán 3	Trần Thị	Huê
6	BAS205	A10-401	LT04		150	29/03/10-04/04/10	4	123-----	Toán 3	Trần Thị	Huê
6	BAS205	TN-502	LT04		150	05/04/10-11/04/10	5	123-----	Toán 3	Trần Thị	Huê
6	BAS205	A9-103	LT04	2	80	15/03/10-16/05/10	2 6 0	123-----	Toán 3	Phạm Thị Minh	Hạnh
6	BAS204	A9-205	44K		170	04/01/10-09/05/10	23 56 456 9	---456-----	Kỹ thuật nhiệt	Vũ Văn	Hải
6	BAS204	A9-103	44K	1	60	18/01/10-28/02/10	4 9	---456-----	Kỹ thuật nhiệt	Vũ Văn	Hải
6	BAS204	A9-103	44K	1	60	10/05/10-16/05/10	0	---456-----	Kỹ thuật nhiệt	Vũ Văn	Hải
6	FIM303	A10-502	43R		82	04/01/10-07/02/10	23 56	-----12----	Hoá học môi trường	Nguyễn Thị Thu	Thủy
6	FIM303	A10-502	43R		82	01/03/10-11/04/10	012 45	-----12----	Hoá học môi trường	Nguyễn Thị Thu	Thủy
6	FIM303	A10-502	43R	1	82	18/01/10-28/02/10	4 9	-----12----	Hoá học môi trường	Nguyễn Thị Thu	Thủy
6	FIM303	A10-502	43R	1	82	22/03/10-18/04/10	3 6	-----12----	Hoá học môi trường	Nguyễn Thị Thu	Thủy
7	BAS205	TN-402	LT04		150	25/01/10-31/01/10	5	123-----	Toán 3	Trần Thị	Huê
7	BAS205	TN-302	LT04		150	25/01/10-31/01/10	5	-----789-----	Toán 3	Trần Thị	Huê
7	BAS205	A10-401	LT04		150	01/03/10-07/03/10	0	-----789-----	Toán 3	Trần Thị	Huê
7	BAS205	A10-203	LT04	2	80	01/02/10-07/02/10	6	-----890-----	Toán 3	Phạm Thị Minh	Hạnh
8	BAS205	A9-105	LT04		150	25/01/10-31/01/10	5	-----789-----	Toán 3	Trần Thị	Huê
8	BAS205	A10-102	LT04	2	80	01/02/10-07/02/10	6	-----789-----	Toán 3	Phạm Thị Minh	Hạnh
8	BAS204	A9-205	44K		170	28/12/09-03/01/10	1	---456-----	Kỹ thuật nhiệt	Vũ Văn	Hải

PHÒNG ĐÀO TẠO